

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
HỘI ĐỒNG THI & XÉT CNTN

KỲ THI TỐT NGHIỆP ĐỢT THÁNG 05/2015
NGÀNH : CÔNG NGHỆ MẠY TÍNH & MULTIMEDIA
MÔN THI : MÔN 2 (KIẾN THỨC CHUYÊN NGÀNH)

Thời Gian: 13H00 - 23/05/2015

STT	MSV	HỌ VÀ TÊN		LỚP	NGÀY SINH	ĐIỂM THI TỐT NGHIỆP		GHI CHÚ
						SỐ	CHỮ	
1	1810413797	Võ Thị Kim	Ánh	K18ACD	10/02/1994	7.4	Bảy Phẩy Bốn	
2	1811414649	Lê Xuân	Bách	K18ACD	03/07/1994	7.6	Bảy Phẩy Sáu	
3	1810414648	Hồ Thị Mỹ	Duyên	K18ACD	05/07/1994	8.5	Tám Phẩy Năm	
4	1811416402	Đặng Phi	Huân	K18ACD	01/07/1994	7.6	Bảy Phẩy Sáu	
5	1811415591	Nguyễn Ngọc	Lợi	K18ACD	12/09/1993	7.9	Bảy Phẩy Chín	
6	1810416569	Trần Việt	Ngà	K18ACD	21/12/1994	8.9	Tám Phẩy Chín	
7	1811415593	Mai Đại	Phước	K18ACD	17/08/1994	V	Vắng	
8	1810416399	Phạm Thị Như	Quỳnh	K18ACD	11/08/1994	7.4	Bảy Phẩy Bốn	
9	171216348	Dương	Thành	K18ACD	16/10/1992	9.1	Chín Phẩy Một	
10	1811415594	Dương Đức	Thắng	K18ACD	22/11/1994	7.0	Bảy	
11	1811416170	Nguyễn Đức	Trọng	K18ACD	11/09/1994	5.8	Năm Phẩy Tám	
12	1810415589	Hồ Thị Thu	Thảo	K18ACD	10/10/1993	6.6	Sáu Phẩy Sáu	
13	1811416401	Hồ	Vinh	K18ACD	02/09/1994	V	Vắng	
14	171195438	Võ Thành	Nhân	K17ACD	26/11/1993	8.1	Tám Phẩy Một	
15	171198738	Lê Phan Duy	Thái	K17ACD	18/10/1993	6.0	Sáu	
16	171195444	Võ Quốc	Thảo	K17ACD	11/10/1993	5.6	Năm Phẩy Sáu	
17	171195421	Nguyễn Tư	Chung	K17ACD	13/11/1992	5.5	Năm Phẩy Năm	
18	171195426	Nguyễn Sơn	Hải	K17ACD	23/07/1990	5.9	Năm Phẩy Chín	
19	171195427	Nguyễn Lê Phúc	Hậu	K17ACD	24/08/1993	6.3	Sáu Phẩy Ba	
20	171195452	Nguyễn	Trãi	K17ACD	12/10/1993	6.9	Sáu Phẩy Chín	
21	171195460	Nguyễn Phan Hoàng	Vũ	K17ACD	22/04/1993	5.5	Năm Phẩy Năm	

Đà Nẵng, ngày 28 tháng 05 năm 2015

LẬP BẢNG

TRƯỞNG BAN THƯ KÝ

CT.HỘI ĐỒNG THI & XÉT CNTN

TS. Nguyễn Phi Sơn

TS. Võ Thanh Hải